

Số: 5994/QĐ-UBTE

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN TRẺ EM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBQGVTE ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về trẻ em ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức lại Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 12620/TTr-SYT ngày 07 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố có trách nhiệm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTTU; TT HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP và các ĐT TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Y tế; Sở Nội vụ;
- Thành viên UBTE TPHCM
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: các PCVP; Phòng VX, HCQT;
- Lưu: VT, VX-HC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường

**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN TRẺ EM THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5994/QĐ-UBTE ngày 17 tháng 9 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Ủy ban Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Ủy ban Trẻ em Thành phố) là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương trong việc đôn đốc giải quyết những vấn đề về trẻ em.

Cơ quan Thường trực của Ủy ban Trẻ em Thành phố là Sở Y tế.

Điều 2.

Ủy ban Trẻ em Thành phố làm việc theo nguyên tắc tập trung, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, quyết định theo đa số.

Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố; chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố.

Điều 3.

Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Phó Chủ tịch thường trực và Phó Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố sử dụng con dấu của sở, ban, ngành trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
2. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Trẻ em Thành phố.
3. Điều hành, phân công nhiệm vụ các Thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố.

4. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Trẻ em Thành phố.

5. Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố.

6. Chỉ đạo đơn vị được giao làm nhiệm vụ Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố: thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Trẻ em; bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ủy ban Trẻ em Thành phố và quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố

1. Thay mặt Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố điều hành công tác chung, giải quyết công việc của Ủy ban Trẻ em Thành phố khi được ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố về các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Trẻ em Thành phố và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Ký thay các văn bản hướng dẫn, công văn, báo cáo định kỳ, kế hoạch kiểm tra, chương trình công tác năm và ký duyệt chi kinh phí hoạt động theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch và các nhiệm vụ khác có liên quan đến trẻ em.

3. Thay mặt Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố triệu tập và chủ trì các cuộc họp chuyên môn của Ủy ban Trẻ em Thành phố.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Chỉ đạo thực hiện quyền trẻ em theo lĩnh vực được phân công; phối hợp với các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố, các sở, ban ngành, hội, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giai đoạn, hàng năm và đột xuất về lĩnh vực được phân công.

3. Giúp Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch và các nhiệm vụ khác có liên quan để giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố

1. Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch và phối hợp với các thành viên của Ủy ban Trẻ em Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện quyền trẻ em trong ngành, lĩnh vực phụ trách và giải quyết các vấn đề về trẻ em được phân công.

2. Có trách nhiệm tham gia xây dựng báo cáo giai đoạn, định kỳ hàng năm và đột xuất về kết quả thực hiện quyền trẻ em theo lĩnh vực phụ trách và các nội dung báo cáo được phân công.

3. Tham dự các cuộc họp, sự kiện, hội nghị tổng kết của các cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công phụ trách. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP**

Điều 8. Chế độ làm việc, hội họp

1. Ủy ban Trẻ em Thành phố họp định kỳ 06 tháng, 01 năm để thông qua các chương trình, kế hoạch công tác; đánh giá kết quả hoạt động và tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban Thành phố quyết định triệu tập cuộc họp bất thường, đột xuất để giải quyết công việc.

2. Các Phó Chủ tịch, thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố phải tham dự đầy đủ các phiên họp, hội nghị, hội thảo của Ủy ban Trẻ em. Trường hợp không tham dự các hoạt động của Ủy ban Trẻ em thì cử người dự thay, phải báo cáo, được sự đồng ý của người chủ trì hoạt động và chịu trách nhiệm về nội dung tham gia của người được cử dự thay.

3. Nếu xét thấy đảm bảo điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ, Ủy ban Trẻ em Thành phố có thể không tổ chức họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc tổ chức các hình thức họp khác (như trao đổi, lấy ý kiến qua hộp thư điện tử, họp trực tuyến,...) nhằm tiết kiệm thời gian và kinh phí.

4. Các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 9. Cơ chế phối hợp

1. Đối với các vấn đề cần giải quyết gấp nhưng không thể tổ chức họp Ủy ban Trẻ em Thành phố, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố (*Cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em*) hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố gửi văn bản đến các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố để lấy ý kiến, sau đó tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố xem xét, quyết định.

2. Các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi, lĩnh vực mình phụ trách để phối hợp với Cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố thực hiện các nhiệm vụ liên quan, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố về kết quả thực hiện.

3. Phối hợp trong quá trình triển khai, thực hiện các công việc liên quan đến quyền trẻ em và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố đối với lĩnh vực công tác được phân công, phụ trách.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

1. Cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Trẻ em Thành phố đến các thành viên Ủy ban Trẻ em.

2. Các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/01 năm sau tại thời điểm báo cáo*); báo cáo đột xuất bằng văn bản về tình hình, kết quả thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực được phân công, gửi về Cơ quan thường trực của Ủy ban Trẻ em Thành phố để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố

1. Kinh phí hoạt động của Ủy ban Trẻ em Thành phố do ngân sách Thành phố cấp trong dự toán kinh phí nhiệm vụ chi không tự chủ hàng năm của Sở Y tế.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố, Cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao, chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhân sự tham gia thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố có trách nhiệm tạo điều kiện để các cá nhân này hoàn thành nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố giao.

3. Khi có sự thay đổi nhân sự liên quan đến thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban ngành, hội, đoàn thể và đơn vị liên quan có trách nhiệm gửi văn bản tới cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố để phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định kiện toàn, bổ sung theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ủy ban Trẻ em Thành phố báo cáo, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban Trẻ em Thành phố (*thông qua Sở Y tế*) để xem xét, quyết định./.

ỦY BAN TRẺ EM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH